TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒNG NGỰ** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 15/2023/QĐST-HNGĐ *Thành phố Hồng Ngự, ngày 20 tháng 03 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 08/2023/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 02 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Nguyễn Thị H, sinh năm 1982.

Địa chỉ: phường B, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Phan Thanh P, sinh năm 1977.

Địa chỉ: phường B, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 03 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 03 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Phan Thanh P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Phan Thanh P thống nhất tự nguyện thỏa thuận thuận tình ly hôn.

+ Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Tấn Đạt, sinh năm 2006, hiện cháu đang sống với anh P. Chị Nguyễn Thị H và anh Phan Thanh P thống nhất thoả thuận như sau: Anh Phan Thanh P được tiếp tục nuôi cháu Nguyễn Tấn Đạt, sinh năm 2006, hiện đang sống với anh P (nguyện vọng của cháu Đạt cũng

muốn sống với cha). Chị Nguyễn Thị H không cấp dưỡng nuôi con, do anh P tự nguyện không yêu cầu. Anh P cùng các thành viên gia đình hai bên không được cản trở chị H trong việc thăm nôm, chăm sóc, giáo dục con.

+ Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị H và anh P cam kết tài sản vợ chồng không có và cũng không có ý định tẩu tán tài sản.

+ Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị H và anh P cam kết không có ý định né tránh nghĩa vụ trả nợ.

- Về án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân và gia đình: Chị Nguyễn Thị H và anh Phan Thanh P tự nguyện thỏa thuận: Chị Nguyễn Thị H chịu 75.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân gia đình. Anh Phan Thanh P chịu 75.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân gia đình. Tuy nhiên, chị Nguyễn Thị H đồng ý tự nguyện chịu thay cho anh Phan Thanh P số tiền án phí là 75.000đ. Vậy, chị Nguyễn Thị H phải chịu tổng cộng là 150.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân gia đình, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0006899 ngày 07/02/2023. Chị Nguyễn Thị H được nhận lại số tiền 150.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hồng Ngự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, Điều 7, Điều 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP. Hồng Ngự;
- UBND phường An Bình B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thanh Tâm